

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/DS-ST

Ngày: 18/9/2018

V/v “T/c Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Thật

Bà Nguyễn Thị Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 273/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2018/QĐST-DS ngày 27/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Bưu điện L V.**

Địa chỉ trụ sở: số 109, Tòa nhà Capital Tower, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Công Minh – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền ông Phan Ngọc T – Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng Ngân hàng Bưu điện L V chi nhánh An Giang (theo Giấy ủy quyền số 4507/2017/QĐ-LienVietPostBank.AG ngày 24/7/2017) – Có mặt.

2. Bị đơn: **Ông Phạm Hoàng X**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 142, đường Lý Công Uẩn, tổ Sao Mai 2, khóm Bình Kh 7, phường Bình Kh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2017 và trong quá trình xét xử, ông Phan Ngọc T đại theo của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V trình bày:

Vào ngày 15/7/2016, ông Phạm Hoàng X có giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ gửi Ngân hàng TMCP Bưu điện L V chi nhánh An Giang. Đến ngày 25/7/2016, ngân hàng đồng ý ký hợp đồng tín dụng số 621/2016/AG/HĐTD-LienVietPostBank với ông Phạm Hoàng X để cho ông X vay tín chấp số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), mục đích vay: mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay: 60 tháng (từ 25/7/2016 đến 25/7/2021); lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 11,5%; lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; trả nợ gốc cố định, lãi theo dư nợ thực tế vào ngày 15 tây hàng tháng. Sau khi nhận được vốn vay, ông X thanh toán nợ định kỳ được 05 tháng thì không tiếp tục trả vốn lãi theo kỳ như cam kết. Do ông X đang công tác trong ngành Công an và đang xem xét cho nghỉ việc nên vào ngày 18/01/2017, lãnh đạo Công an thành phố Long Xuyên cơ mời phía Ngân hàng để làm việc về khoản nợ của ông X và cho biết ông Xn đã có quyết định về việc cho cán bộ, chiến sĩ CAND xuất ngũ (quyết định ký ngày 27/12/2016). Sau đó phía ngân hàng và Ban lãnh đạo công an thống nhất trừ một phần số tiền mà ông X được trợ cấp cho nghỉ việc vào khoản nợ mà ông X đã vay của Ngân hàng nên hiện nay ông X còn lại ngân hàng tiền gốc là 65.153.997đ cho đến nay. Do ông X vi phạm nghĩa vụ thanh toán vốn lãi theo quy định của hợp đồng tín dụng nên ngân khởi kiện yêu cầu ông Phạm Hoàng X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 65.153.997đ và lãi tính đến ngày 18/9/2018 là 26.7032.225đ. Tổng cộng là 91.560.222đ đồng thời yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 19/9/2018 cho đến khi ông Xuyên thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Phạm Hoàng X vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện nguyên đơn ông Phan Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu ông X phải thanh toán số tiền còn nợ là 65.153.997đ và lãi tính đến ngày 18/9/2018 là 26.7032.225đ. Tổng cộng là 91.560.222đ đồng thời yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 19/9/2018 cho đến khi ông Xuyên thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện L Vt và ông Phạm Hoàng X là tranh chấp hợp đồng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngân hàng TMCP Bưu điện L V là nguyên đơn trong vụ án, khởi kiện và xác định ông Phạm Hoàng X là bị đơn, phù hợp theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn ông Phạm Hoàng X vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại UBND phường nơi ông Xuyên cư trú. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Phạm Hoàng X.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch dân sự trước ngày Bộ luật dân sự 2015, nhưng nội dung và hình thức giao dịch trên phù hợp với quy định của Bộ luật này. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Vào ngày 25/7/2016, ông Phạm Hoàng X có ký hợp đồng tín dụng số 621/2016/AG/HĐTD-LVPostBank để vay tín chấp số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), mục đích vay: mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay: 60 tháng (từ 25/7/2016 đến 25/7/2021); lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân: 11,5%; lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; trả nợ gốc cố định, lãi theo dư nợ thực tế vào ngày 15 tây hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông X không thực hiện nghĩa vụ trả vốn lãi theo kỳ như cam kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu không X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 65.153.997đ; lãi quá hạn tính đến ngày 18/9/2018 là 26.7032.225đ. Tổng cộng là 91.560.222đ và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 19/9/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

[4] Xét thấy, Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập bằng văn bản phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự 2015, hợp đồng ghi rõ mục đích vay, về lãi thỏa thuận, thời gian định kỳ để bị đơn trả nợ nên xác định đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi được quy định tại Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Phạm Hoàng X đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng không trả vốn lãi như cam kết và Cơ quan Công an tỉnh An Giang nơi quản lý lao động có quyết định cho ông X thôi việc. Nên Ngân hàng yêu cầu ông X phải tất toán toàn bộ khoản vay trước hạn

và lãi cho Ngân hàng là phù hợp với điểm b, c khoản 7.1 Điều 7 Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Do đó, buộc ông Phạm Hoàng X phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L V số tiền vốn là 65.153.997đ; lãi quá hạn tính đến ngày 18/9/2018 là 26.7032.225đ. Tổng cộng là 91.560.222đ.

Kể từ ngày 19/9/2018, ông X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 621/2016/AG/HĐTD-LVPostBank ngày 25/7/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[5] Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện L V được chấp nhận nên nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn ông Phạm Hoàng X phải có trách nhiệm nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản Điều 39; Điều 85; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015;

Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện L V đối với ông Phạm Hoàng X.

Buộc ông Phạm Hoàng X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L V số tiền 91.560.222đ (chín mươi một triệu năm trăm sáu chục nghìn hai trăm hai mươi hai đồng). Trong đó tiền gốc là: 65.153.997đ; lãi quá hạn tính đến ngày 18/9/2018 là 26.7032.225đ.

Kể từ ngày 19/9/2018, ông X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Hoàng X phải chịu 4.578.000đ (bốn triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L V số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003748 ngày 07/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự)

Nơi nhận:

- Các đương sự
- THA TPLX;
- VKS TPLX
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền